TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 18/2022/KDTM-ST
Ngày: 15/9/2022
V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vương Vĩ Bửu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Lê Thu.

2. Bà Quách Thị Bích Ngà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vương Thanh Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

Bà Trần Thị Thanh Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai Vụ án thụ lý số 20/2021/TLST-KDTM ngày 24/12/2021 về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 137/2022/QĐST-KDTM ngày 25/7/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 80/2022/QĐST-KDTM ngày 23 tháng 8 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP A C.

Địa chỉ: xx đường yy, Phường xx, Quận yy, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông T T T Q - Sinh năm 1992

Địa chỉ liên lạc: xx đường yy, Phường xx, Quận yy, Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

Bị đơn: Công ty CP DP BL.

Địa chỉ: xx đường yy, Phường xx, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

Người đại diện theo pháp luật: Ông L V V – Sinh năm 1975.

Địa chỉ: xx đường yy, phường xx, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên lạc: xx đường yy, phường xx, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông L V V – Sinh năm 1975

Địa chỉ: xx đường yy, phường yy, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên lạc: xx đường yy, phường xx, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

- Ông N K H - Sinh năm 1990.

Địa chỉ: xx đường yy, phường xx, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo Đơn khởi kiện và Biên bản lời khai, nguyên đơn là Ngân hàng TMCP A C, do ông T T T Q trình bày yêu cầu như sau:

a) Ngân hàng TMCP A C (gọi tắt là Ngân hàng A C) và Công ty CP DP BL (gọi tắt là Công ty BL) có ký kết Hợp đồng cấp tín dụng số LDH.DN.1719.080621 ngày 14/6/2021. Theo hợp đồng, phía Ngân hàng A C đã cho Công ty BL vay số tiền 26.000.000.000 đồng (hai mươi sáu tỷ đồng). Hiệu lực của Hợp đồng là 12 tháng tính kể từ ngày ký hợp đồng. Thời hạn cho vay được quy định trong từng khế ước nhận nợ nhưng không quá 06 tháng kể từ ngày giải ngân, cụ thể:

- Khế ước nhận nợ số 01: Giải ngân ngày 14/6/2021, số tiền giải ngân là 10.000.000.000 đồng (mười tỷ đồng). Thời hạn cho vay đến ngày 14/12/2021.

- Khế ước nhận nợ số 02: Giải ngân ngày 14/6/2021, số tiền giải ngân là 10.000.000.000 đồng (mười tỷ đồng). Thời hạn cho vay đến ngày 14/12/2021.

- Khế ước nhận nợ số 03: Giải ngân ngày 14/6/2021, số tiền giải ngân là 6.000.000.000 đồng (sáu tỷ đồng). Thời hạn cho vay đến ngày 14/12/2021.

Lãi suất cho vay cũng được quy định cụ thể trong từng khế ước nhận nợ trên.

Trong quá trình vay, phía Công ty BL đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, không thanh toán cho Ngân hàng những khoản tiền lãi hàng tháng như thỏa thuận của Hợp đồng cấp tín dụng nên đến ngày 24/9/2021, phía Ngân hàng A C đã ra Thông báo thu hồi nợ trước hạn đối với toàn bộ khoản nợ chưa thanh toán của các Khế ước nhận nợ trên.

Tính đến ngày xét xử hôm nay (ngày 15/9/2022), Công ty BL còn thiếu Ngân hàng A C số tiền nợ như sau:

- Nợ gốc: 26.000.000.000 đồng

- Lãi trong hạn: 666.739.726 đồng.

- Lãi quá hạn: 3.482.931.507 đồng.

- Lãi phạt chậm trả: 70.010.403 đồng.

Tổng cộng là: 30.219.681.636 đồng.

Ngân hàng A C yêu cầu Công ty BL phải trả toàn bộ số tiền nợ trên một lần sau khi bản án có hiệu lực pháp luật. Đồng thời, Ngân hàng A C yêu cầu Công ty BL phải tiếp tục trả lãi quá hạn, lãi phạt chậm trả theo quy định tại Hợp đồng tín

dụng và các Khế ước nhận nợ cho đến khi thanh toán hết nợ.

Trường hợp phía Công ty BL không trả nợ thì Ngân hàng A C yêu cầu phát mãi tài sản đã thế chấp là quyền sử dụng đất tại thửa đất số 63 và 551, tờ bản đồ số 7 tại xã Phú Xuân, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh theo "Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất" số DA 973826 do Sở tài nguyên và môi trường Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 07/6/2021 cho ông N K H đứng tên và theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số LDH.BĐDN.198.080621 ngày 14/6/2021 để Ngân hàng thu hồi nợ. Đồng thời, Ngân hàng A C yêu cầu ông L V V và ông N K H phải có trách nhiệm trả nợ thay cho Công ty BL theo Giấy cam kết về việc trả nợ ngày 14/6/2021.

Tại phiên tòa hôm nay, ông T T T Q, là người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng A C vẫn giữ các ý kiến và yêu cầu như trên.

b) Về phía bị đơn:

Căn cứ vào Bản tự khai và Biên bản ghi nhận ý kiến của các đương sự ngày 03/3/2022 tại Tòa án, ông L V V, là người đại diện theo pháp luật của Công ty CP DP BL trình bày:

Công ty BL thừa nhận còn thiếu Ngân hàng A C số tiền nợ, bao gồm tiền nợ gốc 26.000.000.000 đồng, lãi trong hạn, lãi quá hạn và lãi phạt theo Hợp đồng tín dụng số LDH.DN.1719.080621 ngày 14/6/2021 như phía Ngân hàng hàng đã trình bày. Do thời gian vừa qua ảnh hưởng bởi dịch Covid -19 nên phía Công ty BL đã chậm trễ trong việc thanh toán nợ cho Ngân hàng. Nay Công ty BL đề nghị phía Ngân hàng A C có chính sách hỗ trợ tạo điều kiện cho phía Công ty BL được tiếp tục trả nợ theo hợp đồng.

Đồng thời, ông L V V yêu cầu phía Ngân hàng A C có chính sách cơ cấu lại thời hạn trả nợ cho Công ty BL theo "*Thông tư số 14/2021/TT-NHNN ngày 07/9/2021 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam"* và theo "*Đơn đề nghị về việc cơ cấu lại thời hạn trả nợ ngày 14/9/2021*".

c) Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông N K H, trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ tất cả các văn bản tố tụng cho ông H nhưng ông H đã không đến Tòa án để giải quyết và vắng mặt tại phiên tòa hôm nay.

d) Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 phát biểu ý kiến như sau:

* Về thủ tục tố tụng:

Trong quá trình Tòa án thụ lý và giải quyết vụ án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng trình tự tố tụng theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, Thẩm phán chưa đảm bảo về thời hạn tống đạt Thông báo thụ lý vụ án cho bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; chưa đảm bảo thời hạn đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật, đề nghị khắc phục.

* Về nội dung vụ án: Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cụ thể như sau:

- Buộc Công ty BL phải trả cho Ngân hàng A C số tiền nợ tính đến ngày

15/9/2022 là:

Nợ gốc: 26.000.000.000 đồng

Lãi trong hạn: 666.739.726 đồng.

Lãi quá hạn: 3.482.931.507 đồng.

Lãi phạt chậm trả: 70.010.403 đồng.

Tổng cộng là: 30.219.681.636 đồng.

- Công ty BL phải tiếp tục trả lãi quá hạn trên số tiền nợ gốc theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng kể từ ngày 16/9/2022 cho đến khi thanh toán hết nợ.

- Trường hợp phía Công ty BL không trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì Ngân hàng A C có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản đã thế chấp để thu hồi nợ là: Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 63 và số 551, tờ bản đồ số 7 tại xã Phú Xuân, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh thuộc quyền sở hữu và sử dụng của ông N K H theo "Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất" số DA 973826 do Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 07/6/2021 cho ông N K H.

- Trường hợp Công ty BL không trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì ông L V V và ông N K H phải có trách nhiệm trả nợ thay cho Công ty BL theo Giấy cam kết về việc trả nợ ngày 14/6/2021.

- Về án phí: Bị đơn phải chịu án án phí trên số tiền nguyên đơn được chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Giữa Ngân hàng A C và Công ty BL đã ký kết Hợp đồng tín dụng, trong quá trình thực hiện hợp đồng đã phát sinh tranh chấp về nghĩa vụ trả nợ nên phía Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết là đúng theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Hợp đồng được thực hiện tại Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh nên nguyên đơn đã yêu cầu Tòa án nhân dân Quận 11 giải quyết là đúng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 35; điểm g khoản 1 Điều 40 Bộ luật tố tụng dân sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn là Công ty BL, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông L V V và ông N K H đã được Tòa án tống đạt hợp lệ tất cả các văn bản tố tụng. Công ty BL, ông L V V và ông N K H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai về việc tham gia phiên tòa xét xử nhưng tất cả đã vắng mặt nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

2. Về yêu cầu của các bên đương sự:

a) Về yêu cầu của nguyên đơn:

Căn cứ vào Hợp đồng cấp tín dụng số LDH.DN.1719.080621 ngày 14/6/2021

ký kết Ngân hàng A C và Công ty BL cùng các Khế ước nhận nợ mà phía Ngân hàng đã cung cấp. Căn cứ vào lời khai của các bên đương sự trong vụ án, có cơ sở để xác định Ngân hàng A C đã cho Công ty BL vay số tiền 26.000.000.000 đồng (hai mươi sáu tỷ đồng). Trong quá trình thực hiện hợp đồng, phía Công ty BL đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Tính đến ngày 15/9/2022, Công ty BL còn thiếu Ngân hàng A C các khoản tiền nợ như sau:

Nợ gốc: 26.000.000.000 đồng

Lãi trong hạn: 666.739.726 đồng.

Lãi quá hạn: 3.482.931.507 đồng.

Lãi phạt chậm trả: 70.010.403 đồng.

Tổng cộng là: 30.219.681.636 đồng.

Xét thấy: Công ty BL đã vi phạm thời hạn trả nợ theo thỏa thuận của Hợp đồng tín dụng, làm thiệt hại lợi ích hợp pháp của Ngân hàng A C. Do đó, việc Ngân hàng A C yêu cầu Công ty BL trả toàn bộ số tiền nợ trên và phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận của hợp đồng cho đến khi trả dứt nợ là có căn cứ, đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Trường hợp Công ty BL không trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì Ngân hàng A C yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản đã thế chấp để thu hồi nợ là: Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 63 và số 551, tờ bản đồ số 7 tại xã Phú Xuân, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh thuộc quyền sở hữu và sử dụng của ông N K H theo "Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất" số DA 973826 do Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 07/6/2021 cho ông N K H và theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số LDH.BĐDN.198.080621 ngày 14/6/2021 là đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Trường hợp Công ty BL không trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì Ngân hàng A C yêu cầu ông L V V và ông N K H phải có trách nhiệm trả nợ thay cho Công ty BL theo Giấy cam kết về việc trả nợ ngày 14/6/2021 là đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

b) <u>Về phía bị đơn</u>:

* Công ty BL thừa nhận còn thiếu Ngân hàng A C tiền nợ gốc 26.000.000.000 đồng, lãi trong hạn, lãi quá hạn và lãi phạt theo Hợp đồng tín dụng số LDH.DN.1719.080621 ngày 14/6/2021. Công ty BL đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận của Hợp đồng tín dụng, trái quy định pháp luật nên cần buộc Công ty BL phải có trách nhiệm trả toàn bộ số tiền nợ theo yêu cầu của cho Ngân hàng A C.

* Về việc Công ty BL yêu cầu Ngân hàng A C có chính sách cơ cấu lại thời hạn trả nợ theo hướng dẫn tại "*Thông tư số 14/2021/TT-NHNN ngày 07/9/2021 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam"* và theo "*Đơn đề nghị về việc cơ cấu lại thời hạn trả nợ ngày 14/9/2021*":

Căn cứ ý kiến trình bày của Ngân hàng A C tại *"Biên bản không tiến hành H giải được ngày 06/6/2022"*: Khi khách hàng có đề nghị Ngân hàng cơ cấu lại thời

hạn trả nợ và Ngân hàng đánh giá khách hàng có khả năng trả nợ đầy đủ nợ gốc và/hoặc lãi theo thời hạn trả nợ được cơ cấu lại và đáp ứng các điều kiện khác theo quy định của Thông tư trên thì Ngân hàng mới thực hiện cơ cấu lại thời hạn trả nợ cho khách hàng. Đối với trường hợp của Công ty BL, sau khi nhận giải ngân tiền vay, Công ty BL đã không thanh toán bất kỳ khoản tiền lãi nào cho Ngân hàng nên phía Ngân hàng đánh giá Công ty BL không có khả năng trả đầy đủ nợ gốc và nợ lãi nếu như được chấp nhận cho cơ cấu lại thời hạn trả nợ. Đồng thời, Ngân hàng A C xác định không nhận được "*Đơn đề nghị về việc cơ cấu lại thời hạn trả nợ ngày 14/9/2021*" của Công ty BL và phía Công ty BL cũng không cung cấp được chứng cứ gì cho Tòa án để chứng minh về việc đã gửi văn bản này cho Ngân hàng A C. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy, việc Ngân hàng A C không cơ cấu lại thời hạn trả nợ theo "*Thông tư số 14/2021/TT-NHNN ngày 07/9/2021 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam"* đối với Công ty BL là có cơ sở.

c) Về người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

* Ông N K H đã tự nguyện dùng tài sản của mình là quyền sử dụng đất tại thửa đất số 63 và số 551, tờ bản đồ số 7 tại xã Phú Xuân, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh để thế chấp cho Ngân hàng A C để đảm bảo cho số tiền vay của Công ty BL theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số LDH.BĐDN.198.080621 ngày 14/6/2021. Do đó, trường hợp Công ty BL không trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì ông N K H phải có trách nhiệm trả nợ thay cho Công ty BL bằng giá trị tài sản đã thế chấp của mình. Ngân hàng A C có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản đã thế chấp trên để thu hồi nợ.

Căn cứ Biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 10/6/2022 của Tòa án:

Tại thửa đất số 63 và số 551, tờ bản đồ số 7 tại xã Phú Xuân, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay là đất trống, không tồn tại công trình xây dựng nào và không có ai đang cư trú. Hiện trạng thực tế của hai thửa đất trên không thay đổi, giống như hiện trạng theo bản vẽ tại "Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất" số DA 973826 do Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 07/6/2021 cho ông N K H đã thế chấp cho Ngân hàng A C theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số LDH.BĐDN.198.080621 ngày 14/6/2021.

* Ông L V V và ông N K H đã tự nguyện cam kết trả nợ thay cho Công ty BL theo Giấy cam kết về việc trả nợ ngày 14/6/2021. Do đó, trường hợp Công ty BL không trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì ông L V V và ông N K H phải có trách nhiệm trả nợ thay cho Công ty BL theo Giấy cam kết trả nợ trên.

3) Về án phí: Công ty BL phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm g khoản 1 Điều 40, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 271, Điều 273, Điều 278, Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 91; Điều 95 Luật Tổ chức tín dụng năm 2010;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng TMCP A C.

2. Buộc Công ty CP DP BL có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP A C số tiền nợ gốc, nợ lãi trong hạn, nợ lãi quá hạn và lãi phạt chậm trả theo Hợp đồng cấp tín dụng số LDH.DN.1719.080621 ngày 14/6/2021, tính đến ngày 15/9/2022 là 30.219.681.636 đồng (Ba mươi tỷ hai trăm mười chín triệu sáu trăm tám mươi mốt nghìn sáu trăm ba mươi sáu đồng).

Công ty CP DP BL có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP A C toàn bộ số tiền nợ trên một lần sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

3. Công ty CP DP BL có nghĩa vụ tiếp tục trả cho Ngân hàng TMCP A C tiền lãi quá hạn phát sinh trên số tiền nợ gốc và tiền lãi phạt chậm trả tính kể từ ngày 16/9/2022 theo mức lãi suất thỏa thuận của Hợp đồng tín dụng cho đến khi trả hết nợ.

4. Trường hợp Công ty CP DP BL không trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì Ngân hàng TMCP A C có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ là: Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 63 và số 551, tờ bản đồ số 7 tại xã Phú Xuân, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh thuộc quyền sở hữu và sử dụng của ông N K H theo "Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất" số DA 973826 do Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 07/6/2021 cho ông N K H và theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số LDH.BĐDN.198.080621 ngày 14/6/2021. Số tiền thu được từ việc phát mãi tài sản, sau khi thanh toán hết nợ, lãi cho Ngân hàng và mọi chi phí phát sinh liên quan đến việc đấu giá, phát mãi, nếu còn sẽ được trả lại cho ông N K H.

5. Trường hợp Công ty CP DP BL không trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ cho Ngân hàng TMCP A C thì ông L V V và ông N K H phải có trách nhiệm trả nợ thay cho Công ty CP DP BL theo Giấy cam kết về việc trả nợ ngày 14/6/2021.

6. Về án phí:

- Công ty CP DP BL chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 138.219.681 đồng (một trăm ba mươi tám triệu hai trăm mười chín nghìn sáu trăm tám mươi mốt đồng).

- Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP A C số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 67.604.005 đồng (sáu mươi bảy triệu sáu trăm lẻ bốn nghìn không trăm lẻ năm đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0019684 ngày 21/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

7. Các quyền và nghĩa vụ thi hành án dân sự của các đương sự được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

8. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

9. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKS-TAND TP.HCM;
- VKSND Q.11;
- CCTHADS Q.11;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vương Vĩ Bửu